**Đồng Thái lăng (Trần Anh Tông)**

Thái lăng còn được gọi là lăng Đồng Thái, là lăng của vua Trần Anh Tông, vị vua thứ 4 của nhà Trần và Thuận Thánh Bảo Từ Hoàng Thái hậu. Lăng được xây dựng năm 1320, đây là lăng đầu tiên của nhà Trần được xây dựng ở An Sinh, Đông Triều. Từ đó các vua nhà Trần đều chọn Đông Triều làm nơi xây dựng lăng tẩm của mình.

Theo sách Đại Việt sử kỷ toàn thư chép *“ngày 12, tháng 12 năm Canh Tân (1320), táng Thượng Hoàng (Trần Anh Tông) vào Thái lăng ở An Sinh”; “Mùa xuân, tháng 2 năm Nhâm Thân (1332) phụ táng Thuận Thánh Bảo Từ Hoàng Thái hậu) vào Thái lăng…”.*

Vua Trần Anh Tông là vị vua thứ 4 của nhà Trần tên húy là Trần Thuyên, con trai của vua Trần Nhân Tông. Ông sinh ngày 17 tháng 9 năm Bính Tý (1276), năm 17 tuổi (1293) được vua cha truyền ngôi, ở ngôi 21 năm, làm Thái Thượng hoàng 6 năm. Ngày 16 tháng 3 năm Canh Thân (1320) băng hà tại cung Trùng Quang, phủ Thiên Trường, thọ 47 tuổi. Vua Trần Anh Tông được sử sách ca ngợi là người có tính tình đôn hậu, đức độ và quyết đoán trong công việc. Nhà Trần dưới thời trị vì của vua Trần Anh Tông đất nước thái bình thịnh trị, bờ cõi được mở rộng, các mặt kinh tế, văn hóa đều phát triển. Ông cũng là một tín đồ của Phật giáo, dưới thời của ông nhiều chùa chiền, tự viện được xây dựng. Có thể nói dự phát triển đến độ cực thịnh của Thiền phái Trúc lâm giai đoạn này một phần quan trọng là nhờ sự hỗ trợ của vua Trần Anh Tông và triều đình. Bản thân vua Trần Anh Tông đã cho xây dựng hoặc làm thí chủ cúng dường nhân lực và tài lực cho việc xây dựng các công trình như tháp Phổ Minh (Nam Định), Phật viện Quỳnh Lân, chùa am Ngọa Vân… Ngoài ra ông còn tự mình và kêu gọi cung nhân, người hầu trích máu viết 20 cuốn kinh Đại tạng cỡ nhỏ lưu trữ tại Phật viện Quỳnh Lâm.

Thái lăng được xây dựng trên một quả đồi thấp có tên là đồi Tán (hay Trán) Quỷ trong lòng của một thung lũng mà 3 mặt Đông, Tây, Bắc được bao bọc bởi các dãy núi cái tại thành thế tay ngai vững chắc, suối phủ Am Trà bắt nguồn từ Ngọa Vân đến khu vực lăng thì chảy từ Đông qua Tây, ngang qua phía trước mặt đồi Tán Quỷ rồi hội nước ở mặt tạo thành minh đường tụ thủy; Phía xa là dòng sông Cầm uốn lượn nhiều khúc và xa hơn nữa là những núi đá vôi sừng sững của vùng Kinh Môn giống như tấm bình phong lớn che chắn cho lăng. Tất cả các yếu tố địa hìn tự nhiên này đã tạo cho lăng một vị thế đắc địa với các yếu tố: tả thanh long, hữu bạch hổ, minh đường tụ thủy, hậu chẩm có núi cao. Thái lăng hiện nằm giữa lòng hồ Trại Lốc, xã An Sinh, thị xã Đông Triều, cách đền An Sinh khoảng 3,5km.

Năm Minh Mạng thứ 21 (1840) vua Minh Mạng cho dựng bia ghi nhớ vị trí lăng tẩm của các vua nhà Trần tại An Sinh, trong đó có Thái lăng, bia hiện vẫn còn tại di tích. Nội dung bia ghi: Minh mạnh nhị thập nhất niên, cửu nguyệt, sơ lục nhật phụng Trần Anh Tông hoàng đế lăng sắc tạo. Nghĩa là ngày mùng 6 tháng 9 năm Minh mạng thứ 21 (1840) tạo (bia) tại lăng hoàng đế Trần Anh Tông theo chỉ.

Sách Đại Nam Nhất thống chí cho biết: *“Lăng Đồng thái: lăng Trần Anh Tông, phụ táng Bảo Từ hoàng hậu, ở trên đỉnh núi nhỏ xã Yên Sinh, nay vẫn còn rồng đá và bậc đá”.*

Theo sách *Trần Triều thánh tổ các xứ địa đồ* thì lăng Đồng Thái ở xã Đốc Trại, tổng Mễ Sơn, huyện Đông Triều, phủ Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Sách có vẽ lại hình dáng và ghi lại nội dung của bia đá được dựng năm Minh Mạng thứ 21 (1840).

Như vậy, Thái lăng hay lăng Đồng Thái là những tên gọi khác nhau của lăng vua Trần Anh Tông và vợ ông là Hoàng hậu Bảo Từ. Tháng 12 năm 1320, vua Trần Anh Tông sau khi mất tại phủ Thiên Trường được rước về để an táng tại đây. Năm 1332, sau khi băng hà, Hoàng hậu Bảo từ cũng được phụ táng vào Thái lăng. Thái lăng là lăng tẩm đầu tiên của nhà Trần xây dựng ở An Sinh, sau đó tất cả các vua Trần đều chọn An Sinh là nơi xây dựng lăng tẩm của mình.

Địa hình và cảnh quan thiên nhiên của Thái lăng ngày nay đã khác xưa rất nhiều do việc xây dựng đạp trại Lốc vào cuối những năm 70, đầu những năm 80 của thế kỷ 20. Đập Trại Lốc chặn suối Phủ Am Trà, khiến cả vùng thung lũng bao quanh đồi Tán Quỷ biến thành hồ nước, đồng thời biến đồi Tán Quỷ thành một đảo nhỏ nằm giữa hồ Trại Lốc, cũng chính vì thế mà ngày nay nhân dân trong vùng gọi đảo này là Đảo Vua.

Trải qua thời gian, Thái lăng đã bị phá hủy, các dấu vết còn lại chỉ còn lại các dấu vết dưới lòng đất và một số ít nổi trên mặt đất.

Vào năm 2007, 2008 các nhà Khảo cổ học đã khai quật khu vực trung tâm của Thái lăng, kết quả khai quật đã xác định được cấu trúc mặt bằng của Thái lăng. Theo đó Thái lăng được xây dựng trên ngọn đồi Tán Quỷ và khu vực xung quanh, trong đó trung tâm của lăng nằm trên đỉnh đồi với cấu trúc gồm 3 cấp nền hình gần vuông chồng xếp lên nhau theo kiểu kim tự tháp. Trong đó chính tẩm nằm ở giữa trên cấp nền cao nhất, các kiến trúc ở cấp thấp hơn bao quanh và khép kín lấy Chính Tẩm, phía Trước có đường Thần đạo, sân hành lễ và có 3 lối ra vào qua 3 bậc cấp, các bậc cấp này đều có thành bậc đá chạm rồng. Lối ra vào ở hai bên cũng dựng lan can đá chạm hình con sấu. Dấu tích nền móng các công trình kiến trúc ở đây cho thấy, Thái lăng xưa có quy mô rất rộng lớn, được xây dựng kiên cố với nhiều công trình kiến trúc gôc, mái lợp ngói mũi sen, bên trên nóc và góc mái trang trí rồng mang vẻ đẹp tráng lệ của kiến trúc hoàng gia nhà Trần.

Năm 2011 Thái lăng được trùng tu tôn tạo, phần mặt bằng kiến trúc Trung tâm được bảo tồn nguyên trạng dưới lòng đất, các dấu vết mặt bằng do khảo cổ phát hiện được phục dựng ở cốt nền cao hơn. Phía sau xây dựng công trình mới để làm nơi thờ phụng vua Trần Anh Tông và Hoàng hậu Thuận Thánh. Cùng với đó các hạng mục khác như: Nhà đón tiếp, bến thuyền, bãi đỗ xe… cũng được xây dựng đồng bộ phục vụ việc đón khách đến tham quan, chiêm bái.